

## **Gia đình và vai trò của gia đình trong việc giáo dục đạo đức, lối sống thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế**

**Khuất Văn Quý\***

**Tóm tắt:** Gia đình là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người, bảo tồn và phát huy văn hoá truyền thống tốt đẹp, chống lại các tệ nạn xã hội. Gia đình là nơi đầu tiên và cũng là nơi cuối cùng thực hiện chức năng về tình cảm và giáo dục đạo đức, lối sống cho con người. Đặc biệt trong bối cảnh đất nước ta đang trên đà hội nhập và phát triển, ảnh hưởng của kinh tế - xã hội, của tệ nạn xã hội, của văn hóa ngoại, của công nghệ số, mạng xã hội đã làm cho các mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình lỏng lẻo, truyền thống tốt đẹp trong gia đình bị phá vỡ, đạo đức, lối sống xuống cấp. Vì vậy hơn bao giờ hết cần phải tăng cường vai trò của gia đình trong việc giáo dục đạo đức, lối sống thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Nghiên cứu đã chỉ ra những mặt tích cực và những thiếu sót, tồn tại trong giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, từ đó nâng cao vị trí và vai trò của gia đình trong việc thực hiện nhiệm vụ này, góp phần vào việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 49-CT/TW năm 2005 của Ban Bí thư về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

**Từ khóa:** Gia đình; Vai trò của gia đình; Giáo dục đạo đức, lối sống; Ứng xử trong gia đình.

Ngày nhận bài: 5/11/2019; ngày chỉnh sửa: 21/10/2019; ngày duyệt đăng: 2/12/2019.

---

\* Phó Vụ trưởng Vụ Gia đình, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Định hướng nghề nghiệp cho con là một trong các hoạt động xã hội hóa của cha mẹ diễn ra trong môi trường gia đình. Định hướng nghề nghiệp cho con yêu cầu cha mẹ phải có kiến thức cũng như kỹ năng để hiểu về cá tính, sở thích, khả năng của con, về các kỹ năng cần có của mỗi ngành nghề, về yêu cầu của thị trường lao động cũng như sự biến đổi không ngừng của những yêu cầu đó, đồng thời phải tạo cơ hội tối đa cho con được tìm hiểu về các nghề, biết được nghề nghiệp phù hợp với con và định hướng, thuyết phục, đồng hành, ủng hộ con... Các nghiên cứu trên thế giới đã chỉ ra, có những cá nhân dù không gặp các yếu tố môi trường thuận lợi vẫn có mục tiêu nghề nghiệp tốt và tự tin sẽ đạt được mục tiêu nghề nghiệp mà họ theo đuổi. Những người này có xu hướng đạt được thành tựu nghề nghiệp và đa phần do nhận được sự hỗ trợ và đồng hành từ phía cha mẹ đối với các lựa chọn nghề nghiệp của mình (Constantine và cộng sự, 2005). Thiếu hụt sự hỗ trợ từ cha mẹ trong định hướng nghề nghiệp có tác động tiêu cực tới việc ra quyết định nghề nghiệp của con và gây ra nhiều thách thức trong quá trình phát triển nghề nghiệp như sự không chắc chắn vào lựa chọn nghề nghiệp, không thể ra quyết định nghề nghiệp hay không tự tin trong nghề nghiệp (Constantine và cộng sự, 2005).

### 1. Đặt vấn đề

Như chúng ta đã biết, gia đình là môi trường sống đầu tiên và quan trọng nhất của mỗi con người. Gia đình là một thiết chế xã hội và nó chịu sự tác động của hệ thống chính sách và những biến đổi của xã hội.

Quá trình công nghiệp hóa, hội nhập quốc tế đã đem lại cho đất nước ta những thành tựu rất quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Về lĩnh vực gia đình, kết quả của công cuộc đổi mới đã giúp hàng triệu hộ gia đình thoát nghèo; đời sống vật chất, tinh thần của đại bộ phận gia đình Việt Nam được nâng cao nhưng đồng thời cũng nảy sinh những thách thức đối với hạnh phúc và sự bền vững của gia đình Việt Nam, trong đó có vấn đề về lối sống và giáo dục gia đình.

Tiếp cận từ cơ sở lý luận giáo dục, có thể hiểu rằng giáo dục gia đình là toàn bộ những tác động của gia đình đối với sự hình thành và phát triển nhân cách con người, trước hết của lớp người trẻ trong mối quan hệ với các môi trường giáo dục khác ngoài gia đình. Đây chính là chức năng giáo dục xã hội hóa của gia đình (Nguyễn Đình Long, Nguyễn Thị Minh Phượng, 2013).

Giáo dục gia đình có đặc điểm riêng là gắn liền với quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng; giáo dục bằng tình yêu thương ruột thịt bởi những mối quan hệ thân thiết giữa vợ chồng, cha mẹ, ông bà, anh chị em; trong đó, giáo dục đạo đức, lối sống, cư xử có phép tắc, trên kính dưới nhường, hòa thuận anh em là điều cốt lõi của mọi gia đình không phân biệt đẳng cấp, giàu nghèo, dù ở nông thôn hay thành thị. Có thể khẳng định, cùng với việc trao truyền

kỹ năng sống, kỹ năng lao động sản xuất, giáo dục đạo đức là nội dung quan trọng nhất của giáo dục gia đình truyền thống và đặc biệt là giáo dục gia đình trong thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

Trải qua nhiều năm tháng, kết quả của giáo dục gia đình đã hình thành nên gia phong. Gia phong là nếp nhà trong sự hội tụ của các giá trị văn hóa, các chuẩn mực giá trị của đạo đức nếp sống dân tộc Việt Nam được sàng lọc qua thời gian và tồn tại lâu dài trong một gia đình, một dân tộc - bộ phận hợp thành văn hóa Việt Nam.

Với tư cách là tế bào của xã hội, gia đình tiếp nhận từ hệ giá trị văn hóa dân tộc đã được lưu giữ trong đời sống tâm hồn, tình cảm của mỗi con người Việt Nam từ khi chào đời cho đến khi nhắm mắt xuôi tay. Với chức năng giáo dục, xã hội hóa, gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên và suốt đời tác động đến con người một cách trực tiếp và toàn diện nhất.

## 2. Gia đình truyền thống

Trong truyền thống, gia đình Việt Nam rất chú trọng xây dựng nếp nhà với gia đạo, gia phong và gia lễ. Gia đạo là đạo đức của gia đình lấy chữ “hiếu” làm đầu. Gia lễ là phép ứng xử của con người theo một nguyên tắc có tôn ti trật tự theo lễ tiết. Gia lễ, gia đạo được hình thành qua nhiều năm, nhiều đời thì tạo nên gia phong. Nói cách khác, gia phong hình thành từ mối quan hệ giữa con người với con người, từ lòng nhân ái, tình yêu thương, thuần phong mỹ tục của dân tộc được thấm đậm trong tâm hồn mỗi con người của gia đình, dòng họ; bởi vậy, nó mang tính nhân văn cao cả, đòi hỏi mọi người tu dưỡng theo khuôn phép kỷ cương của một gia đình, một dòng họ.

Như đã đề cập ở phần trên, giáo dục xã hội hóa con người là một chức năng cơ bản của gia đình, do vậy, cần lưu tâm đặc điểm của gia đình Việt Nam trong bối cảnh hiện nay. Có thể nói, mấy chục năm trở lại đây, quá trình công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế đã khiến gia đình Việt Nam đang trong bước chuyển đổi từ truyền thống sang hiện đại trên nhiều phương diện và xu hướng khác nhau. Hiện tượng gia đình hạt nhân chiếm ưu thế đã ngăn trở cơ hội truyền thụ những hiểu biết về việc nuôi dạy con cái từ thế hệ ông bà cho thế hệ cha mẹ. Thế hệ trẻ mới lập gia đình cho dù có nhận được sự giúp đỡ của bố mẹ nhưng họ vẫn bộc lộ những bất đồng thế hệ xung quanh việc nuôi dạy con cái, vì giới trẻ ngày nay trông cậy vào tri thức khoa học và chuyên môn hơn là dựa vào sự hiểu biết của thế hệ cha mẹ.

Dưới tác động của công nghiệp hóa, đô thị hóa, nhịp sống của mỗi gia đình ngày càng trở nên vội vàng hơn, thời gian dành cho nhau đặc biệt là thời gian cha mẹ dành cho con cái ngày càng trở nên eo hẹp. Sự chia sẻ, quan tâm của các thành viên trong gia đình, sợi dây ràng buộc níu kéo tình cảm gia đình giữa cha mẹ với con cái cũng vì thế trở nên lỏng lẻo, bất an.

Vai trò của bố mẹ trở nên mờ nhạt, không theo kịp sự phát triển của đứa trẻ trên cả chức năng thỏa mãn nhu cầu tình cảm và chức năng giáo dục xã hội hóa của thiết chế gia đình (Nguyễn Đình Long, Nguyễn Thị Minh Phương, 2013). Mô hình truyền thống của gia đình Việt Nam xưa trải qua nhiều thế hệ người Việt dù ở nông thôn hay thành thị nay đã có nguy cơ tan vỡ và đang trên đà tan vỡ. Trong gia đình hạt nhân nói chung, đặc biệt các gia đình ít có mối liên hệ với gia đình gốc (tạm dùng khái niệm này để chỉ gia đình mà người vợ, người chồng của gia đình hạt nhân đã được nuôi dưỡng và trưởng thành), trẻ em sẽ thiếu hụt văn hóa ứng xử cũng như kỹ năng sống như những đứa trẻ trong gia đình truyền thống. Đây là một thách thức không nhỏ trong việc giáo dục nhân cách của gia đình.

### **3. Gia đình có vai trò quan trọng trong việc giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình (Quyết định số 3391/QĐ-BVHTTDL, ngày 01/10/2009 của Bộ VHTTDL về việc phê duyệt “Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020”)**

Gia đình có vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng, giáo dục, nâng đỡ suốt đời người, là môi trường để hình thành và phát triển nhân cách, là nơi để rèn luyện lối sống có đạo lý, có tình người. Với mỗi chúng ta, gia đình là tổ ấm, là bến đỗ bình yên, là trường học đầu tiên hình thành, phát triển nhân cách, đạo đức, lối sống của mỗi con người. Để môi trường gia đình thực sự lành mạnh, an toàn và ấm áp cho mỗi cá nhân phát triển toàn diện cần có sự chăm lo, vun đắp của mỗi thành viên gia đình, sự ủng hộ, đồng thuận của cộng đồng và sự hỗ trợ, tạo điều kiện của Nhà nước thông qua hệ thống pháp luật và các chủ trương, chính sách về gia đình.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật về gia đình nhằm phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của đất nước, bên cạnh những thành tựu to lớn đạt được trong việc nâng cao chất lượng sống của các gia đình Việt Nam, vẫn còn đó nhiều vấn đề cần quan tâm, giải quyết như: tình trạng ly hôn, ly thân, tảo hôn, phụ nữ lấy chồng nước ngoài qua môi giới bất hợp pháp, mua bán người... diễn biến phức tạp; tệ nạn xã hội vẫn đang tiếp tục xâm nhập vào gia đình đặc biệt là giới trẻ; vấn đề bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em nghiêm trọng gây lo lắng, bức xúc trong dư luận xã hội; sự tôn trọng giá trị gia đình ở nhiều tầng lớp xã hội, nhất là thế hệ trẻ đang bị giảm sút; đạo đức, lối sống suy đồi...

Đối tượng của giáo dục gia đình là các thành viên trong gia đình, nhưng trước hết tập trung vào con trẻ, nhằm tạo cho thế hệ mới trong gia đình phương thức hoạt động, hình thức tư duy và ứng xử, cảm xúc và hành động, ở đó giáo dục đạo đức giữ vị trí quan trọng hàng đầu. Giáo dục đạo

đức thực hiện ngay từ khi đứa trẻ mới chập chững và được thực hành liên tục tạo thành nề nếp: em nhỏ theo gương anh chị lớn, con cháu theo gương ông bà, cha mẹ.

Với kết quả của chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, đại bộ phận các gia đình Việt Nam trong những năm gần đây có số con ít, điều kiện đời sống kinh tế, tinh thần được cải thiện nâng cao, không ít các gia đình tỏ ra quá nuông chiều, sẵn sàng thỏa mãn đòi hỏi của con cái, buông lỏng quản lý, ít chú ý đến sự lễ phép, tính kỷ luật của con trẻ và vô tình đã tạo ra một thế hệ công dân nặng tính ích kỷ cho xã hội. Đã xem nhẹ bốn phận, trong đó có bốn phận thuộc đạo đức mà bất cứ đứa trẻ nào trong bất cứ gia đình nào cũng phải thực hành. Đó là sự hiếu kính đối với ông bà, cha mẹ; thương yêu, nhường nhịn giữa anh chị em; lễ phép với thầy cô giáo, với người lớn; thật thà, chăm chỉ làm việc nhà...

Giáo dục gia đình là sự trao truyền lối sống và kinh nghiệm sống dựa trên những chuẩn mực chung của xã hội, của cộng đồng và nếp nhà (gia phong) qua các thế hệ một cách tự nhiên và như một nhu cầu tồn tại. Giáo dục gia đình trong mấy mươi năm qua đã không được coi trọng. Giáo dục gia đình bị xem nhẹ và có xu hướng chia sẻ chức năng giáo dục cho nhiều lực lượng khác.

Tác động của quá trình công nghiệp hóa, tác động của mặt trái cơ chế thị trường, tác động của một số chính sách đã làm cho giáo dục gia đình bị ảnh hưởng nhiều. Do vậy cần xây dựng tinh thần tự tin, tự trọng và tự chủ cho thế hệ trẻ. Đây là mục tiêu quan trọng trong giáo dục đạo đức lối sống của gia đình Việt Nam, do ảnh hưởng của Nho giáo, chú trọng nhiều hơn đến nhiệm vụ đào tạo những đứa con hiếu thảo biết vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo và thương yêu đùm bọc anh chị em. Đây là những giá trị đúng đắn trong giai đoạn đầu đời của trẻ em; tuy nhiên qua thời gian, cùng với sự phát triển của kiến thức và trí khôn, trẻ em phải dần dần được tập, được khuyến khích nói lên những ý tưởng của mình một cách lễ phép, chứ không nhất thiết phải luôn luôn vâng lời người lớn. Vâng lời thầy cô một cách máy móc sẽ dẫn đến sự suy thoái trong giáo dục ở học đường. Vâng lời cha mẹ một cách máy móc sẽ dẫn đến việc suy thoái trong đối thoại ở gia đình giữa cha mẹ và con cái. Khi con cái được thấm dần thói quen luôn luôn vâng lời cha mẹ sẽ dẫn đến giai đoạn nó không còn thấy có gì hứng thú trong đối thoại với cha mẹ và sẽ lảng tránh đối thoại để khỏi phải giả vờ đồng ý với cha mẹ. Cũng có trường hợp một số cha mẹ thành công trong việc giáo dục để con cái luôn nghe theo mình và cho rằng đó là “niềm tự hào” của gia đình, vô hình trung đã triệt tiêu những ý tưởng độc lập của con.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do:

- Nhiều gia đình chưa quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, lối sống cho các thành viên trẻ trong gia đình. Có những bậc ông, bà, cha, mẹ chưa là

tầm gương tốt cho con cháu noi theo. Một bộ phận trong xã hội suy tôn lối sống thực dụng, coi trọng giá trị vật chất, xem nhẹ giá trị đạo đức; không tôn trọng các giá trị nhân văn, truyền thống tốt đẹp của gia đình, có hành vi bạo lực với người thân;

- Việc phối hợp giáo dục giữa ba môi trường: gia đình - nhà trường - xã hội còn có những bất cập, còn xảy ra nhiều vụ bạo lực học đường, mối quan hệ giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ đang có những biến đổi theo hướng tiêu cực... do đó chưa phát huy tối đa hiệu quả trong giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ;

- Các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về gia đình còn có những khoảng trống, cần tiếp tục được hoàn thiện; việc thực hiện có lúc, có nơi còn thiếu nghiêm túc, chưa được đầu tư thỏa đáng;

- Công tác truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình chưa phát huy hiệu quả cao; nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của gia đình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của các cấp, các ngành và người dân còn có những hạn chế.

Những nguyên nhân trên đã ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, đặc biệt là với thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của gia đình và đất nước.

Trước một thực trạng như vậy, vấn đề đặt ra là cần phát huy vai trò của gia đình trong giáo dục đạo đức, lối sống để giữ gìn nề nếp, gia phong, đặc biệt trong thời kỳ công nghiệp hóa, hội nhập quốc tế hiện nay của gia đình.

#### **4. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nâng cao vai trò của gia đình trong giáo dục đạo đức, lối sống**

Trong những năm qua, để nâng cao vai trò của gia đình trong giáo dục đạo đức, lối sống, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành một số văn bản như sau:

- Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020 với mục tiêu phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình (giữa vợ và chồng; giữa cha mẹ và con cái; giữa người cao tuổi và con cháu) và hỗ trợ xây dựng gia đình Việt Nam hạnh phúc, bền vững.

Chỉ tiêu cụ thể của Đề án: Thứ nhất, về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái: “Đến năm 2020 có 75% cha hoặc mẹ có trẻ em dưới 6 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng về nuôi dạy, chăm sóc con cái; phần đầu có 95% hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, nuôi dạy trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần. Hằng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% hộ gia đình có bạo lực với trẻ em”. Thứ hai, về mối quan hệ giữa người cao tuổi và con, cháu trưởng

thành: “Đến năm 2020 có 80% hộ gia đình có người cao tuổi được cung cấp thông tin về chính sách pháp luật đối với người cao tuổi; phần đầu có khoảng 95% hộ gia đình thực hiện chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi. Hằng năm, trung bình giảm từ 10-15% hộ gia đình có bạo lực với người cao tuổi”.

Đề án cũng đưa ra các giải pháp, trong đó có giải pháp “Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình” nhằm cung cấp cho các thành viên gia đình, đặc biệt là gia đình trẻ, về kỹ năng sống (kỹ năng làm cha mẹ, chất lượng mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình với nhau và với cộng đồng, xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em), nội dung giáo dục đời sống gia đình; nghiên cứu lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học; xã hội hóa các hoạt động phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

- Quyết định số 1028/QĐ-TTg, ngày 08/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020, với mục tiêu: có 80% hộ gia đình trở lên được tiếp cận thông tin về giáo dục đời sống gia đình; có 80% học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục tham dự các buổi sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình; trên 50% thanh niên khu vực nông thôn, miền núi và vùng sâu, vùng xa được tham gia các sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình; có 80% cán bộ, công nhân tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tham gia các sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình; đạt 100% cán bộ, chiến sỹ độ tuổi thanh niên trong các lực lượng vũ trang được tham gia các sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình; có 60% đơn vị, tổ chức cấp cơ sở của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ và Công đoàn có tổ chức sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình cho đoàn viên, hội viên và công đoàn viên.

- Chỉ thị số 11/CT-TTg, ngày 29/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình. Chỉ thị quy định các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, đề án, chiến lược về lĩnh vực gia đình; đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, đặc thù của các bộ, ngành, địa phương.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, triển khai trong năm 2017 bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, trong đó nhấn mạnh nội dung về giáo dục đạo đức, lối sống; đẩy mạnh các giải pháp thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và các

chương trình, đề án thuộc lĩnh vực gia đình; chủ trì tổ chức, hướng dẫn việc tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình.

Chỉ thị cũng đề nghị: Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo, định hướng các cơ quan chức năng thường xuyên tuyên truyền nội dung giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình phù hợp tình hình mới; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình vào các cuộc vận động, các phong trào; tập trung tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống gia đình cho hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành thí điểm “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình” (Quyết định số 4843/QĐ-BVHTTDL ngày 08/12/2017), thực hiện thí điểm tại 12 tỉnh, thành trong hai năm 2019, 2020 và tổng kết năm 2021. Bộ Tiêu chí ứng xử được áp dụng cho các thành viên trong gia đình bao gồm: vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ, anh, chị, em cùng cha khác mẹ, anh, chị, em cùng mẹ khác cha, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha; ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại. Đưa ra các tiêu chí ứng xử như sau:

Tiêu chí ứng xử chung: Tôn trọng: Đánh giá đúng mực, coi trọng danh dự, phẩm giá và lợi ích của nhau; Bình đẳng: Có nghĩa vụ và quyền ngang nhau về mọi mặt trong gia đình; Yêu thương: Có tình cảm gắn bó tha thiết, quan tâm chăm sóc nhau; Chia sẻ: Cùng nhau vun đắp tình cảm, chia sẻ với nhau vui buồn, khó khăn, hoạn nạn.

Tiêu chí ứng xử riêng, đó là: Tiêu chí ứng xử vợ chồng: Chung thủy, nghĩa tình; Tiêu chí ứng xử của cha mẹ với con, ông bà với cháu: Gương mẫu, yêu thương; Tiêu chí ứng xử của con với cha mẹ, cháu với ông bà: Hiếu thảo, lễ phép; Tiêu chí ứng xử của anh, chị, em: Hòa thuận, chia sẻ.

Để thuận lợi cho việc đăng ký, Bộ đã xây dựng các mẫu phiếu đăng ký cho các nhóm, đó là: Tiêu chí ứng xử vợ chồng; Tiêu chí ứng xử của cha mẹ với con, ông bà với cháu; Tiêu chí ứng xử của con với cha mẹ, cháu với ông bà; Tiêu chí ứng xử của anh, chị, em.

Đến nay, 12 tỉnh, thành phố chọn thí điểm Bộ tiêu chí đã tổ chức lễ phát động và đã triển khai đồng bộ tới các địa bàn thí điểm.

- Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020” (Quyết định số 3391/QĐ-BVHTTDL, ngày 01/10/2009 của Bộ VHTTDL).

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã Sơ kết 5 năm thực hiện Đề án (2016), và đã đánh giá Đề án đã triển khai và thực hiện được một số nội dung của các mục tiêu:

Mục tiêu 1: Đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ các cấp tham gia quản lý, chỉ đạo, thực hiện Đề án. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã lồng ghép nội dung hoạt động của Đề án trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác gia đình hàng năm. Tại các địa phương, việc tập huấn, bồi dưỡng cho các ngành, các cấp tham gia thực hiện Đề án cũng được lồng ghép trong các hoạt động đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo và sự kiện truyền thông thuộc lĩnh vực gia đình của địa phương. Một số tỉnh/thành đã chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức tốt hoạt động tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng triển khai thực hiện Đề án như: TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, An Giang, Tây Ninh, Cao Bằng, Điện Biên, Yên Bái, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hải Dương, Hải Phòng.

Mục tiêu 2: Xây dựng, hỗ trợ tài liệu nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án. Trong năm năm qua, Bộ đã xây dựng, phát hành tài liệu Giáo dục đời sống gia đình (gồm 4 phần), bộ đĩa CD tuyên truyền đạo đức, lối sống gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình tới 63 tỉnh/thành phố, các cơ quan, Bộ, ngành Trung ương, góp phần nâng cao nhận thức, vận động sự vào cuộc, tham gia của các ngành, các cấp về tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình. Các địa phương đã tích cực nôi bản tài liệu truyền thông do Bộ cung cấp hoặc biên soạn mới, biên soạn lại cho phù hợp với địa phương, xây dựng các tài liệu truyền thông về giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, cung cấp kiến thức, kỹ năng tuyên truyền vận động cho cán bộ tham gia công tác gia đình của các ngành, các cấp trên địa bàn. Làm tốt có các tỉnh/thành: Yên Bái, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình, Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Lâm Đồng, Kon Tum, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đắk Lắk, Bà Rịa Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Tiền Giang, An Giang, Tây Ninh, Cần Thơ, Bến Tre, Đồng Tháp, Long An, Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang, Cà Mau.

Mục tiêu 3: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục. Bộ đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương; xây dựng mô hình lồng ghép nội dung của Đề án trong các buổi sinh hoạt thôn. Một số địa phương đã tham mưu, cân đối và bố trí kinh phí địa phương để duy trì và nhân rộng địa bàn triển khai mô hình; đồng thời mở rộng các hình thức tuyên truyền, giáo dục về gia đình trong các buổi sinh hoạt tập thể, các câu lạc bộ, các cuộc thi, các tài liệu truyền thông... tại địa phương. Điển hình là các tỉnh/thành: Bình Định, Thanh Hóa, Ninh Bình, TP. Hồ Chí

Minh, Đắk Lắk, Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên, Yên Bái, Lai Châu, Bắc Ninh, Hải Phòng, Nghệ An, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Bình Thuận, Khánh Hòa, Bạc Liêu, Bình Dương, Cần Thơ, Tây Ninh, Bến Tre, Long An, Trà Vinh.

- Triển khai đồng bộ các hình thức truyền thông trên phạm vi toàn quốc: Ký kết chương trình phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng như: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Hệ phát thanh có hình (VOVTV), Truyền hình Thông tấn, báo Văn hóa, báo Gia đình và Xã hội, báo Pháp luật, báo Phụ nữ Việt Nam xây dựng các chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; Các địa phương tham mưu, xây dựng kế hoạch trình Ủy ban nhân dân bố trí ngân sách địa phương thực hiện các hoạt động truyền thông linh hoạt, sáng tạo như: tổ chức các cuộc thi viết, vẽ tranh về gia đình, các cuộc sinh hoạt chuyên đề về xây dựng gia đình hạnh phúc, triển lãm ảnh về gia đình, thi tiểu phẩm, xây dựng kịch ngắn, phim về đề tài gia đình, nghiên cứu những yếu tố tác động đến đạo đức, lối sống trong gia đình, v.v. Điển hình có các tỉnh/thành như: Hà Giang, Cao Bằng, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Kon Tum, Bình Thuận, Đắk Lắk, Khánh Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Bến Tre, Kiên Giang, Cà Mau.

## 5. Kết luận

Việc giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình giúp các thành viên trong gia đình hiểu được đạo lý, trung hiếu, tiết nghĩa, hòa thuận, thương yêu nhau. Mỗi thành viên biết hướng thiện, cảm thông và sống vị tha, cư xử đúng mực, có lối sống lành mạnh; giáo dục nề nếp gia phong, có ý thức giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của gia đình, con cháu hiếu thảo, kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông, bà, cha, mẹ; ông bà sống gương mẫu, chăm lo, dạy bảo con, cháu trở thành người có ích cho xã hội.

Giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, hướng tới giáo dục các thành viên trong gia đình, đặc biệt là tới thế hệ con cháu những điều hay, lẽ phải, luân thường, đạo lý trong quan hệ gia đình, hàng xóm, láng giềng như: trong cuộc sống hàng ngày, ai nấy đều hiếu đễ với cha mẹ, chú bác, anh chị, tình nhà gần bó; đối với xóm làng phải hòa thuận, cư xử đúng mực, đoàn kết, tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau, nhất là những lúc gia đình gặp khó khăn.

Bên cạnh đó, việc giáo dục đạo đức, lối sống còn giúp cho các thành viên gia đình gìn giữ được thuần phong, mỹ tục của gia đình, của cộng đồng, xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hội nhập quốc tế, nhằm xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và văn minh theo tinh thần của Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư về xây dựng gia đình trong thời kỳ hiện đại hóa, công nghiệp hóa đất nước. ■

**Tài liệu trích dẫn**

- Ban Bí thư. 2005. Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- Ban Bí thư. 2011. Thông báo số 26-TB/TW, ngày 09/5/2011 của Ban Bí thư (khóa IX) về việc sơ kết Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.
- Ban Bí thư. 2014. Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 (Hội nghị lần thứ 9, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 2009. Quyết định số 3391/QĐ-BVHTTDL ngày 01/10/2009 về việc phê duyệt “Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình giai đoạn 2010-2020”
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 2017. Quyết định số 4843/QĐ-BVHTTDL ngày 08/12/2017 về việc ban hành thí điểm “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”.
- Chỉ thị số 11/CT-TTg, ngày 29/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình.
- Chính phủ. 2013. Nghị định số 02/2013/NĐ-CP, ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định nội dung về công tác gia đình.
- Constantine, M. G., Wallace, B. C., Kindaichi, M. M. 2005. *Examining Contextual Factors in the Career Decision Status of African American Adolescents*.
- Nguyễn Đình Long, Nguyễn Thị Minh Phượng. 2013. “Lao động nông thôn di cư ra thành thị - Thực trạng và khuyến nghị”. *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, số 193, tháng 7/2013.
- Quốc hội. 2014. Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13, được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 7, ngày 19/6/2014.
- Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020.
- Quyết định số 1028/QĐ-TTg, ngày 08/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020.
- Thủ tướng Chính phủ. 2012. Quyết định số 629/QĐ-TTg, ngày 29/5/2012 phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam số đến năm 2020, tầm nhìn 2030.
- Tổng cục Thống kê. 2006. Kết quả Điều tra Gia đình Việt Nam năm 2006.